2 Đổi đơn vị đo khối lượng- 5A4

205 tấn = …… tạ

30 tạ = …….yến

37 yến = …….hg

250 tạ = ……..kg

102 tấn= ……..kg

17000kg = ……..tấn

25000kg = …….tạ

3000g = ……..kg

1900g = ……..hg

4270g = ……..dag

1kg 235g = …….g

2 tấn 300kg = …….kg

2kg 46g = ……..g

3kg 8g = ……..g

3 tấn 5kg = …….kg

2530kg = … tấn ……kg

4050kg = … tấn ….yến

5009kg =…. tấn ……kg

1256g = …. kg ……..g

1800kg = ….tấn …..tạ

Chọn đơn vị thích hợp

23 yến = 230 …

37 tạ = 3700 …

450 tấn = 4500 …

4600kg = 4……..6…….

5700kg = 5……..70……

3950kg = 39……..50…….

Lương Thị Lâm Uyên

LIVEWORKSHEETS